

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VINH DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VINH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VINH DUONG CONSTRUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109872464

3. Ngày thành lập: 28/12/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 69, ngách 68/68 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966 684 626

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống); - Bán buôn xe có động cơ khác.	4511
6.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá	4513
7.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá hàng hóa).	4610
8.	Bán buôn thực phẩm	4632
9.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
16.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
17.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: - Tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện	8230
19.	Dịch vụ đóng gói	8292
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm)	8299
21.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
22.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
23.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	6619
24.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
25.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ giao dịch bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản.	6820
26.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
27.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, luật pháp)	7020
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc; - Hoạt động đo đạc và bản đồ.	7110
29.	Quảng cáo Chi tiết: Không bao gồm quảng cáo thuốc lá, rượu, bia	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ hoạt động báo chí)	7320

31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Dịch vụ thiết kế đồ thi - Hoạt động trang trí nội thất	7410
32.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
33.	Bán buôn tổng hợp	4690
34.	In ấn Chi tiết: In ấn (trừ in tráng bao bì kim loại)	1811
35.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)	4933
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
39.	Bốc xếp hàng hóa	5224
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics.	5229
42.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
43.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
44.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển.	7730
45.	Đại lý du lịch	7911
46.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
47.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
48.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
49.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
50.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
51.	Xây dựng nhà không để ở	4102
52.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
53.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
54.	Xây dựng công trình điện	4221
55.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
56.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

57.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
58.	Xây dựng công trình thủy	4291
59.	Phá dỡ	4311
60.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
61.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 900.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC DẦN	Xóm Xuân Đường, Xã Diên Đoài, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	50,000	040086037538	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	50,000		

2	NGUYỄN PHI HẬU	Số 69, ngách 68/68 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000	0400860006 47
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000	
3	TRƯƠNG THÁI SƠN	Khối 9, Phường Bến Thủy, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	20,000	0400780128 68
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC DẦN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/05/1986*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *040086037538*

Ngày cấp: *02/07/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm Xuân Đường, Xã Diễn Đoài, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm Xuân Đường, Xã Diễn Đoài, Huyện Diên Châu, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội